

Phụ lục
CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
DỰ ÁN "CẢI TẠO, NÂNG CẤP CÁC TUYẾN ĐƯỜNG TRỰC
XÃ MINH TÂN, HUYỆN VỤ BẢN"

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /4/2024
của UBND tỉnh Nam Định)

1. Thông tin về dự án

1.1. Thông tin chung

- Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường trực xã Minh Tân, huyện Vụ Bản.
- Địa điểm thực hiện: Xã Minh Tân, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định.
- Chủ dự án: UBND huyện Vụ Bản.
- Địa chỉ liên hệ: Thị trấn Gôi, huyện Vụ Bản.
- Đại diện đơn vị quản lý dự án: BQL dự án đầu tư xây dựng huyện Vụ Bản.

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất

Dự án “Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường trực xã Minh Tân, huyện Vụ Bản” có tổng chiều dài các tuyến $L = 6.237,41$ m; trong đó:

- Tuyến chính: Chiều dài $L_c = 3.546,26$ m.

+ Điểm đầu: Km 0+00, giao với đường Tân Khánh - Liên Bảo thuộc địa phận xã Minh Tân, huyện Vụ Bản.

+ Điểm cuối: Km 3+546.26, giao với đường Tân Khánh - Liên Bảo tại Km 2+240.00 (Lý trình đường Tân Khánh - Liên Bảo) thuộc địa phận xã Minh Tân, huyện Vụ Bản.

- Tuyến nhánh 1: Chiều dài $L_c = 290,00$ m.

+ Điểm đầu: Km 0+00, giao với tuyến chính tại Km 0+764.50 (Lý trình tuyến chính) thuộc địa phận xã Minh Tân, huyện Vụ Bản.

+ Điểm cuối: Km 0+290.00, giao với đường quy hoạch trực xã thuộc địa phận xã Minh Tân, huyện Vụ Bản.

- Tuyến nhánh 2: Chiều dài $L_c = 2.401,15$ m.

+ Điểm đầu: Km 0+00, giao với tuyến chính tại Km 1+636.91 (Lý trình tuyến chính) thuộc địa phận xã Minh Tân, huyện Vụ Bản.

+ Điểm cuối: Km 2+401.15, giao với đường WB hiện trạng thuộc địa phận xã Minh Tân, huyện Vụ Bản.

1.3. Quy trình hoạt động của Dự án

Chủ dự án thực hiện đền bù, giải phóng mặt bằng khu đất → Triển khai xây dựng hạ tầng kỹ thuật → UBND xã Minh Tân quản lý, duy tu bảo dưỡng và khai thác sử dụng theo quy định.

1.4. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư

TT	Hạng mục công trình
1	<p>Hạng mục công trình chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tuyến đường: Tổng chiều dài các tuyến đường $L = 6.237,41$ m. Trong đó: + Tuyến chính: 01 tuyến chính có chiều dài $L_c = 3.546,26$ m. + Tuyến nhánh 1: Chiều dài $L = 290,00$ m. + Tuyến nhánh 2: Chiều dài $L = 2.401,15$ m.
2	<p>Hạng mục công trình trên tuyến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế nút giao: Trên tuyến có 08 nút giao chính. - Thiết kế đường giao. - Thiết kế hệ thống an toàn giao thông (biển báo hiệu, cọc tiêu, tôn lượn sóng, sơn kẻ đường...) theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT. - Thiết kế hệ thống thoát nước dọc, cống ngang đường. - Hoàn trả lãn mương, kênh xây. - Kè mái để đảm bảo ổn định nền đường và giảm thiểu phạm vi giải phóng mặt bằng. - Đường dây điện: Thực hiện xây dựng đèn bù, di chuyển cột điện và xây dựng mới các vị trí cột của đoạn tuyến đã tháo dỡ thu hồi và xây dựng mới trên các đoạn tuyến còn lại.

(Chi tiết các hạng mục công trình khác được nêu trong báo cáo ĐTM của dự án)

1.5. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Theo Điểm đ Khoản 4 Điều 25 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, dự án “Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường trục xã Minh Tân, huyện Vụ Bản” là dự án có yếu tố nhạy cảm do có yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước 02 vụ thuộc thẩm quyền chấp thuận của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật về đất đai với diện tích 10.960 m².

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

2.1. Giai đoạn thi công

- Hoạt động giải phóng mặt bằng.
- Hoạt động nạo vét bùn đất hữu cơ và bóc tách tầng đất mặt (đất trồng lúa nước 02 vụ, đất màu); di dời đường điện; hoàn trả lãn mương, kênh xây; di dời mồ mã.
- Hoạt động thi công: Đào, đắp nền đường, thiết kế áo đường, cống...
- Hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng.
- Hoạt động của các phương tiện lưu thông trên tuyến.

- Hoạt động sinh hoạt của công nhân tham gia thi công.

2.2. Giai đoạn vận hành

- Hoạt động của các phương tiện giao thông lưu thông trên tuyến.

- Hoạt động duy tu, bảo dưỡng tuyến đường.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư

3.1. Nước thải, khí thải

3.1.1. Đối với nước thải

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Nước mưa chảy tràn qua khu vực dự án sẽ cuốn theo đất, cát, vật liệu rơi vãi, chất cặn bã, dầu mỡ,... với lưu lượng khoảng 82.929 m³/năm.

- Nước thải từ hoạt động thi công xây dựng: Chủ yếu phát sinh do quá trình rửa vệ sinh các máy móc, dụng cụ xây dựng với khối lượng khoảng 03 m³/ngày.đêm. Thành phần ô nhiễm chính là đất, cát xây dựng.

- Nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động của công nhân xây dựng với lưu lượng khoảng 1,8 m³/ngày. Thành phần ô nhiễm chủ yếu: BOD₅, COD, tổng chất rắn lơ lửng, Nitrat, Phosphat, Amoni, dầu mỡ động thực vật, tổng Coliform.

b) Giai đoạn vận hành

Khi dự án hoàn thành và đi vào sử dụng sẽ phát sinh một lượng nước mưa chảy tràn cuốn theo các chất rắn lơ lửng, rác thải trên bề mặt đường.

3.1.2. Đối với khí thải

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Từ hoạt động giải phóng mặt bằng: Bụi phát sinh chủ yếu từ hoạt động phá dỡ công trình hiện trạng (nền đường cũ, cống cũ, di dời mồ mả). Thành phần ô nhiễm chủ yếu là bụi đất.

- Từ hoạt động thi công xây dựng: Từ hoạt động đào, đắp đất, cát, đá. Thành phần ô nhiễm chủ yếu là bụi đất.

- Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động vận chuyển, bốc dỡ, đảo trộn nguyên vật liệu, xây dựng các hạng mục công trình; hoạt động của thiết bị máy móc trên công trường như xe tải, máy xúc, máy cắt, máy đầm,... phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu. Thành phần ô nhiễm: Bụi, khí SO₂, CO_x, NO_x, Hydrocacbon,...

- Hoạt động thi công phun, rải nhựa đường có phát sinh khí thải và nhiệt dư. Thành phần ô nhiễm chủ yếu là hơi dầu, hắc ín, CO, H₂S,...

- Khí thải phát sinh từ hoạt động thi công sơn đường. Thành phần ô nhiễm chủ yếu là kim loại nặng, hydrocacbon, CO_x, NO_x, SO_x.

- Khí thải phát sinh từ quá trình hàn kết cấu thép. Thành phần ô nhiễm chủ yếu là khói hàn, khí NO_x, CO.

b) Giai đoạn vận hành

Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động lưu thông của các phương tiện tham gia giao thông của người dân đi lại trên đường giao thông. Thành phần chủ yếu là khí SO_2 , NO_x , CO , CO_2 , VOC và bụi.

3.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại

3.2.1. Đối với chất thải rắn thông thường

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Chất thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động ăn uống, vệ sinh của công nhân xây dựng với tải lượng phát thải trung bình khoảng 12 kg/ngày. Thành phần chủ yếu là thức ăn thừa, vỏ bao bì đựng thực phẩm, vỏ hoa quả thải, giấy vụn,...

- Chất thải xây dựng phát sinh trong quá trình thi công xây dựng bao gồm:

+ Chất thải phát sinh từ hoạt động phát quang thực vật với khối lượng khoảng 10,5 tấn.

+ Chất thải từ hoạt động phá dỡ các công trình hiện trạng: Từ quá trình di dời mô mã là 16 m³; từ quá trình phá dỡ mặt đường cũ là 4.760 m³; từ quá trình phá dỡ hệ thống kênh mương, cống ngang đường hiện trạng là 980 m³.

+ Chất thải từ quá trình đào đắp, san nền, đào móng cột điện khoảng 11.344 m³.

+ Chất thải rắn từ quá trình thi công xây dựng với khối lượng khoảng 447 tấn.

b) Giai đoạn vận hành

- Hoạt động vận chuyển lưu thông hàng hóa,... của người dân trên tuyến đường nếu không được che chắn sẽ phát sinh chất thải xuống đường. Ngoài ra, chất thải sinh hoạt của dân cư sinh sống dọc tuyến đường sẽ gây ô nhiễm môi trường nếu không có biện pháp giảm thiểu.

- Chất thải rắn phát sinh từ hoạt động duy tu, bảo dưỡng tuyến đường với khối lượng khoảng 02 kg/ngày.

3.2.2. Đối với chất thải nguy hại (CTNH)

a) Giai đoạn thi công xây dựng

Chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình thi công xây dựng chủ yếu là chất thải nhiễm dầu từ hoạt động sửa chữa, bảo dưỡng máy móc thi công và phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu của dự án. Khối lượng phát sinh trong cả quá trình thi công xây dựng khoảng 4.265 kg/cả giai đoạn. Thành phần gồm: Giẻ lau dính thành phần nguy hại; que hàn thải có kim loại nặng; bao bì cứng thải bằng kim loại (thùng chứa nhựa đường và vỏ hộp sơn thải).

b) Giai đoạn vận hành

Chất thải nguy hại phát sinh từ hoạt động duy tu bảo dưỡng tuyến đường (xỉ hàn, đầu mẫu que hàn, vỏ thùng sơn, dầu thải, giẻ lau dính dầu thải, bóng đèn giao thông hỏng,...) với khối lượng khoảng 02 kg/đợt.

3.3. Đối với tầng đất mặt bóc tách từ đất trồng lúa nước 02 vụ

Khối lượng tầng đất mặt được bóc tách từ đất trồng lúa nước 02 vụ khoảng 2.192 m³.

3.4. Tiếng ồn, độ rung

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Tiếng ồn phát sinh chủ yếu từ hoạt động của các máy móc, thiết bị (như máy xúc, máy trộn bê tông, máy đầm, máy hàn,...); từ hoạt động của các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu, phế liệu xây dựng, chất thải.

- Độ rung phát sinh từ hoạt động của xe tải vận chuyển, máy đầm, máy trộn bê tông,...

b) Giai đoạn vận hành

Nguồn gây tiếng ồn và độ rung chủ yếu từ phương tiện giao thông của người dân lưu thông trên đường.

3.5. Tác động khác

a) Giai đoạn thi công xây dựng

Trong quá trình thi công xây dựng có thể xảy ra các rủi ro, sự cố như: Cháy nổ; tai nạn lao động; thiên tai, bão lũ; tai nạn giao thông;...

b) Giai đoạn vận hành

Trong quá trình tuyến đường đi vào hoạt động có thể xảy ra các rủi ro, sự cố như: Sự cố tai nạn giao thông; thiên tai, bão lũ;...

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư

4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải

4.1.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Đối với nước thải sinh hoạt: Chủ dự án thuê mặt bằng nhà dân gần khu vực dự án để công nhân xây dựng sinh hoạt trong thời gian thi công. Nước thải sinh hoạt phát sinh của công nhân xây dựng được thu gom, xử lý tại bể tự hoại có sẵn của người dân.

- Đối với nước thải thi công xây dựng

+ Đơn vị thi công xây dựng rãnh thu nước, bể lắng tạm dung tích 2,25 m³, nước thải xây dựng sẽ theo rãnh thu nước bố trí xung quanh vào bể lắng cát tạm thời, phần nước sẽ được tái sử dụng để đập bụi, đối với cát lắng dưới đáy bể sẽ được công nhân nạo vét 02 tuần/lần để đảm bảo khả năng lắng và tiêu thoát nước thải thi công. Bể lắng cát tạm sẽ bị phá bỏ sau khi hoàn thành thi công xây dựng.

+ Yêu cầu công nhân sử dụng nước theo đúng định mức trong quá trình đảo trộn xi măng, đất, cát,... để hạn chế phát sinh nước thải ra môi trường bên ngoài.

+ Ngoài ra, đơn vị thi công ưu tiên sử dụng bê tông thương phẩm nhằm hạn chế nước thải phát sinh.

- Đối với nước mưa chảy tràn

+ Nước mưa chảy tràn trên bề mặt dự án được thoát xuống vị trí thấp hơn ở 2 bên tuyến đường, sau đó chảy vào hệ thống kênh mương, ao hồ dọc 2 bên tuyến đường dự án,...

+ Tiến hành che chắn nguyên vật liệu tập kết tại công trường để hạn chế nước mưa cuốn trôi các tạp chất bẩn.

+ Cử công nhân thu dọn các chất thải rắn, phế liệu sau mỗi ngày làm việc.

b) Giai đoạn vận hành

Khi dự án đi vào vận hành toàn bộ nước mưa chảy tràn trên bề mặt đường sẽ được thoát tự nhiên theo độ dốc bề mặt về hai bên đường và tiêu thoát vào hệ thống kênh mương dọc 02 bên đường. UBND xã Minh Tân thường xuyên kiểm tra, định kỳ nạo vét bùn cặn, rác thải tại kênh mương.

4.1.2. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý bụi, khí thải

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Thường xuyên phun ẩm khu vực xây dựng, khu vực gần khu dân cư để hạn chế bụi, khí thải ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

- Sử dụng phương tiện vận chuyển, máy móc, thiết bị thi công đạt tiêu chuẩn quy định về mức độ an toàn kỹ thuật và an toàn môi trường, không sử dụng thiết bị thi công cũ, lạc hậu.

- Yêu cầu các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng che chắn, hạn chế không để chất thải rơi xuống dọc tuyến đường vận chuyển.

- Ưu tiên chọn nguồn cung cấp vật liệu gần khu dự án để giảm quãng đường vận chuyển và giảm công tác bảo quản nhằm giảm thiểu tối đa bụi và các chất thải phát sinh cũng như giảm nguy cơ xảy ra các sự cố.

- Phân luồng xe ra vào khu vực dự án, tập kết nguyên vật liệu hợp lý để hạn chế tập trung quá đông các phương tiện vận chuyển tại công trường, các phương tiện vận chuyển qua khu dân cư phải giảm tốc độ và được che chắn để tránh rơi vãi trên đường.

- Đối với khí thải phát sinh từ công đoạn hàn: Chủ dự án trang bị bảo hộ lao động cho công nhân thi công tại công trường như: Quần áo bảo hộ, kính hàn, khẩu trang, giày bảo hộ,... Trong quá trình hàn cắt kim loại che chắn bằng các vật liệu không cháy hoặc di chuyển các vật liệu dễ cháy ra khỏi khu vực hàn cắt (tối thiểu 10 m). Không để vảy hàn có nhiệt độ cao tiếp xúc với các vật liệu dễ cháy, phải có biện pháp an toàn phòng cháy chữa cháy và phương án xử lý cháy, nổ.

- Đối với khí thải phát sinh từ quá trình rải và phun nhựa đường

+ Trang bị bảo hộ lao động cho công nhân khi thực hiện rải nhựa đường.

+ Áp dụng công nghệ rải nhựa đường tự động nhằm rút ngắn thời gian thi công đối với công đoạn này và giảm thiểu tác động đến sức khỏe người lao động.

+ Không tiến hành rải nhựa đường khi thời tiết không thuận lợi, chú ý đến hướng gió khi thi công, tránh ảnh hưởng đến khu vực dân cư lân cận.

+ Quá trình thi công phải được thực hiện trong những ngày không mưa với điều kiện móng đường khô ráo.

+ Cần tiến hành thi công thử 1 đoạn xác định và kiểm tra công nghệ của quá trình rải, lu lèn sau đó mới thi công đại trà.

+ Kiểm tra chặt chẽ chất lượng để đảm bảo nhựa đường và hỗn hợp bê tông nhựa nóng sản xuất đạt đúng yêu cầu kỹ thuật.

b) Giai đoạn vận hành

- Chủ dự án cấm biển quy định giới hạn tốc độ tối đa cho phép đối với các phương tiện tham gia giao thông trên tuyến để giảm thiểu bụi, khí thải.

- Yêu cầu các chủ phương tiện vận tải chuyên chở vật liệu xây dựng có bạt che chắn để tránh rơi vãi trên tuyến đường vận chuyển.

- Định kỳ vệ sinh mặt đường, không để đất đá vương vãi trên đường.

4.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại

4.2.1. Công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn thông thường

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Thu gom, xử lý các loại chất thải rắn thông thường phát sinh trong quá trình thực hiện dự án đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Đối với chất thải rắn sinh hoạt phát sinh tại khu vực dự án: Được thu gom vào 02 thùng chứa có thể tích 50 lít/thùng trong khu dự án. Chủ dự án sẽ hợp đồng với đơn vị thu gom, xử lý rác thải của địa phương để vận chuyển đưa đi xử lý hàng ngày, không để xảy ra tình trạng ứ đọng rác thải trong công trường.

- Chất thải rắn từ hoạt động thi công xây dựng: Các loại sắt thép vụn, bao bì, gỗ,... có thể thu gom tái sử dụng hoặc bán cho đơn vị có nhu cầu sử dụng.

- Chất thải rắn từ hoạt động đào mặt đường cũ, cống cũ và đào khuôn đường mới: Phần đất từ quá trình đào khuôn đường mới sẽ được chủ thầu xây dựng tận dụng một phần để đắp trong khuôn viên dự án. Phần đất không đảm bảo và bê tông thải từ quá trình đào mặt đường cũ, từ quá trình phá dỡ công trình hiện trạng sẽ được vận chuyển đến các vị trí đổ thải theo thoả thuận với UBND xã Minh Tân, cụ thể:

+ Vị trí đổ thải số 01 là khu đất trống chưa sử dụng thuộc thôn Thượng, xã Minh Tân, huyện Vụ Bản. Diện tích khu đất khoảng 3.000 m², chiều cao đổ thải là 02 m. Khu đất cách dự án khoảng 02 km.

+ Vị trí đổ thải số 02 là khu đất trống chưa sử dụng thuộc thôn Hạ, xã Minh Tân, huyện Vụ Bản. Diện tích khu đất khoảng 3.000 m², chiều cao đổ thải là 1,5 m. Khu đất cách dự án khoảng 02 km.

+ Vị trí đổ thải số 03 là khu đất trống chưa sử dụng thuộc thôn Hoàng, xã Minh Tân, huyện Vụ Bản. Diện tích khu đất khoảng 3.500 m², chiều cao đổ thải là 2,5 m. Khu đất cách dự án khoảng 02 km.

+ Vị trí đổ thải số 04 là khu đất trống chưa sử dụng thuộc thôn Vân Tập, xã Minh Tân, huyện Vụ Bản. Diện tích khu đất khoảng 1.500 m², chiều cao đổ thải là 02 m. Khu đất cách dự án khoảng 02 km.

b) Giai đoạn vận hành

- UBND xã Minh Tân và các tổ chức đoàn thể chính trị của xã định kỳ tổ chức vệ sinh tuyến đường đồng thời tuyên truyền giáo dục người dân ý thức giữ vệ sinh chung, không vứt rác bừa bãi ra đường gây mất mỹ quan khu vực.

- Đối với chất thải rắn thông thường phát sinh từ hoạt động bảo dưỡng sẽ được thu gom và hợp đồng với đơn vị chức năng thu gom xử lý theo quy định.

4.2.2. Công trình, biện pháp quản lý chất thải nguy hại

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Thu gom, xử lý chất thải nguy hại phát sinh đảm bảo các yêu cầu theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Chất thải nguy hại phát sinh trong giai đoạn thi công như giẻ lau dính dầu mỡ, que hàn thải,... sẽ được thu gom hàng ngày vào các thùng chứa riêng biệt (02 thùng chứa có thể tích 100 lít/thùng) có nắp đậy đặt trong khu vực tập kết nguyên vật liệu có mái che bố trí trong khu vực dự án. Đối với chất thải nguy hại là bao bì cứng thải bằng kim loại (thùng chứa nhựa đường và vỏ hộp sơn thải) được đặt trên các tấm palet, không bố trí thùng chứa.

- Ngoài ra đơn vị thi công hạn chế việc sửa chữa phương tiện vận chuyển, máy móc, thiết bị trong khu vực dự án nhằm giảm thiểu dầu thải, giẻ lau dính dầu phát sinh trên công trường.

b) Giai đoạn vận hành

Đối với chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình duy tu, bảo dưỡng sẽ được đơn vị duy tu bảo dưỡng thu gom và hợp đồng với đơn vị có chức năng đưa đi xử lý theo quy định.

4.3. Biện pháp quản lý tầng đất mặt được bóc tách

Toàn bộ đất hữu cơ bóc tách tầng đất mặt đất trồng lúa nước 02 vụ với khối lượng phát sinh khoảng 2.192 m³ được thu gom và vận chuyển đến khu vực đồng trống (hiện trạng đang trồng lúa) tại thôn Thượng và thôn Hoàng, xã Minh Tân,

huyện Vụ Bản do UBND xã Minh Tân quản lý. Tổng diện tích khu vực tiếp nhận là 12.000 m², chiều cao tiếp nhận khoảng 1,0 m. Chủ dự án có trách nhiệm có trách nhiệm sử dụng tầng đất mặt vào mục đích trồng cây theo đúng quy định.

4.4. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Sử dụng máy móc, thiết bị đã được kiểm định và hiệu chuẩn trong thi công xây dựng.

- Hạn chế hoạt động cùng một lúc các máy móc có phát sinh tiếng ồn lớn nhằm tránh sự cộng hưởng làm gia tăng độ ồn.

- Không làm việc vào những giờ nghỉ từ 22h hôm trước đến 06h sáng ngày hôm sau và từ 11h30p đến 13h30p.

b) Giai đoạn vận hành

Lắp đặt các biển báo giao thông đảm bảo theo quy định của pháp luật.

4.5. Công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Biện pháp an toàn lao động: Trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ lao động cho công nhân như: Mũ bảo hiểm, khẩu trang, áo phản quang, đèn tín hiệu, cờ báo, phòng hộ cá nhân trong các công việc xây dựng nguy hiểm dễ gây thương tích...; công nhân thi công được huấn luyện và thực hành thao tác, kiểm tra, vận hành đúng kỹ thuật và đáp ứng kịp thời khi có sự cố xảy ra.

- Biện pháp phòng chống cháy nổ: Công nhân làm việc tại công trường được tập huấn, hướng dẫn các biện pháp phòng chống cháy nổ; quản lý chặt chẽ các loại nhiên liệu dễ cháy như dầu DO, xăng,... và trang bị các dụng cụ phòng cháy chữa cháy theo quy định.

- Biện pháp giảm thiểu tác động đến hoạt động giao thông khu vực thực hiện dự án

+ Các khu vực đang thi công phải có bảng chỉ dẫn, biển báo rõ ràng theo đúng quy định về an toàn thi công công trình xây dựng.

+ Lập kế hoạch, quy chế đi lại cho các phương tiện đi qua khu vực dự án, thông báo thời gian cấm các phương tiện, cấm đi lại cho người tham gia giao thông nếu có.

+ Khi ngừng thi công, đơn vị thi công sẽ tổ chức thu dọn hiện trường để thông tuyến nhằm đảm bảo an toàn giao thông cho người dân lưu thông trên đường.

+ Tiến hành phân luồng thi công và bố trí các biển hiệu, người cảnh giới hướng dẫn phương tiện đi qua khu vực thi công.

+ Trong thời gian thi công tuyến đường nhà thầu phải đảm bảo việc lưu thông xe cộ vẫn diễn ra bình thường. Biện pháp thi công là thi công ½ tuyến đường để các phương tiện có thể lưu thông trên phần đường còn lại.

- Biện pháp giảm thiểu tác động từ hoạt động di dời mỏ mả: Để giải phóng mặt bằng di chuyển 08 mộ hiện có trên diện tích đất thực hiện dự án, Chủ dự án kết hợp với UBND xã Minh Tân cùng cán bộ thôn, xóm nơi có mộ cần di dời đề xuất, thống nhất các phương án bồi thường và hỗ trợ kinh phí hợp lý cho việc di dời, vận chuyển, chôn cất tại khu vực mộ mới.

- Biện pháp giảm thiểu tác động đối với hoạt động di dời đường điện: Thông báo lịch cắt điện trên từng đoạn tuyến thi công đến chính quyền địa phương. Địa phương sẽ phối hợp với chủ dự án thông báo nội dung này đến các đối tượng bị ảnh hưởng.

b) Giai đoạn vận hành

- UBND xã Minh Tân, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Vụ Bản phối hợp với các đơn vị có liên quan tuyên truyền, vận động người dân thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn giao thông.

- Thiết kế hệ thống an toàn giao thông gồm vạch sơn, biển báo hiệu theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

- Thực hiện quản lý, vận hành khai thác, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng về kiểm soát giao thông và triển khai tất cả chi tiết quy hoạch đã được các cơ quan chức năng phê duyệt.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường

5.1. Chương trình quản lý môi trường

Sau khi hoàn thành thi công xây dựng cơ sở hạ tầng và hoàn tất hồ sơ, Chủ dự án sẽ bàn giao cho UBND xã Minh Tân chịu trách nhiệm quản lý, thực hiện duy tu bảo dưỡng công trình và thực hiện quy định pháp luật về bảo vệ môi trường trong giai đoạn vận hành của dự án.

Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến công tác bảo vệ tuyến đường trên các phương tiện thông tin đại chúng cho cộng đồng dân cư.

5.2. Chương trình giám sát môi trường trong giai đoạn thi công xây dựng

a) Quan trắc, giám sát môi trường không khí xung quanh

- Vị trí quan trắc, giám sát: 02 vị trí (ưu tiên vị trí gần khu dân cư và khu vực trường học) trong thời gian quan trắc.

- Thông số quan trắc, giám sát: Tiếng ồn, tổng bụi lơ lửng, CO, SO₂, NO₂.

- Tần suất giám sát: 06 tháng/lần trong giai đoạn thi công xây dựng.

- Quy chuẩn so sánh: QCVN 05:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng môi trường không khí; QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn.

b) Giám sát vận chuyển, đổ bùn đất, vật liệu thải

- Vị trí giám sát: Tại vị trí tiếp nhận đất thải từ quá trình đào, bóc tách tầng đất mặt và vị trí đổ chất thải xây dựng.

- Tần suất giám sát: Thường xuyên.

- Nội dung giám sát: Khối lượng, tuyến đường vận chuyển; biện pháp đảm bảo môi trường trong quá trình vận chuyển bùn đất, bê tông, gạch đá thải.

- Quy định áp dụng: Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác.

6. Các yêu cầu khác

UBND huyện Vụ Bản có trách nhiệm chỉ đạo Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Vụ Bản, UBND xã Minh Tân, các xã lân cận trên địa bàn và đơn vị thi công thực hiện một số công việc sau đây:

- Phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật hiện hành; chủ động, tích cực triển khai các giải pháp phục hồi sinh kế, hỗ trợ, ổn định cuộc sống lâu dài cho các hộ dân chịu tác động tiêu cực bởi Dự án; chỉ triển khai thực hiện Dự án sau khi hoàn thành công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Áp dụng các biện pháp kỹ thuật, quản lý và tổ chức thi công phù hợp để hạn chế tối đa các tác động bất lợi đến cảnh quan, môi trường, chất lượng nước kênh mương, đa dạng sinh học và các hoạt động kinh tế dân sinh khác trên khu vực thực hiện Dự án trong quá trình thi công xây dựng.

- Chỉ được phép đổ thải các loại bùn, đất, đá thải, phế liệu xây dựng phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án theo quy định và phải có biện pháp quản lý, kỹ thuật bảo đảm các yêu cầu về an toàn vệ sinh môi trường trong quá trình thu gom, vận chuyển, đổ thải.

- Lập kế hoạch cụ thể, chi tiết và thực hiện nghiêm túc các biện pháp quản lý và kỹ thuật để phòng ngừa, ứng phó các sự cố tai nạn giao thông, tai nạn lao động, ngập lụt, cháy, nổ, các rủi ro và sự cố môi trường khác trong giai đoạn thi công và vận hành Dự án; chủ động phòng ngừa, ứng phó với các điều kiện thời tiết cực đoan để đảm bảo an toàn cho người, phương tiện và các công trình trong khu vực Dự án.

- Tháo dỡ các công trình tạm ngay sau khi kết thúc thi công; thực hiện kịp thời công tác phục hồi cảnh quan môi trường tại địa bàn thi công, bãi thải, bảo đảm đáp ứng các yêu cầu về an toàn vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện Dự án.

- Lắp đặt hệ thống biển báo, mốc giới các địa bàn thi công khu vực Dự án và phối hợp với chính quyền địa phương thông báo cho nhân dân trong khu vực Dự án về thời gian và địa bàn thi công xây dựng; có các biện pháp tạm thời để bảo đảm an toàn giao thông đường bộ và đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân trong thời gian thi công.

Ngoài ra, UBND huyện Vụ Bản, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Vụ Bản và UBND xã Minh Tân có trách nhiệm:

- Thực hiện đúng với nội dung cam kết trong báo cáo đánh giá tác động môi trường. Đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Thực hiện bảo vệ, quản lý và sử dụng tầng đất mặt theo quy định tại Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ về bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác và theo các quy định của pháp luật về khoáng sản./.